

Số: ^A246/BC-MNX TT

Hóc Môn, ngày 20 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về việc triển khai việc thực hiện Quy chế công khai nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017,

Trường Mầm non Xuân Thới Thượng báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THÔNG TƯ 36 TẠI ĐƠN VỊ

Ban chỉ đạo của trường do Hiệu trưởng làm trưởng ban. Trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo.

Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, triển khai và quán triệt nội dung Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 trong Hội đồng sư phạm nhà trường. Phân công nhiệm vụ các thành viên như sau:

1. Bà Lê Thị Tuyết Mai – Trưởng ban: Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về việc triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và “3 công khai” của trường đến tất cả toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường.

2. Bà Dương Thị Lan – Phó Trưởng ban: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 01, 02, 03, 04 và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và thu thập thông tin trên máy vi tính.

3. Bà Đặng Thị Hồng Xuân– Phó Trưởng ban giám sát: Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông tin trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; quy chế dân chủ cơ sở; bản tổng hợp chất lượng giáo dục; bảng phân công lao động; quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; Kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo trưởng ban về tình hình triển khai quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường.

4. Bà Trần Thị Thanh Kim – TTVP: Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo và công khai trên Cổng thông tin

5. Bà Huỳnh Thị Ngọc Phượng: Báo cáo thu – chi tài chính.

6. Bà Phạm Thu Minh Nguyệt: Tổng hợp các biểu mẫu, báo cáo, chọn địa điểm để niêm yết công khai các nội dung quy định theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Quy chế công khai.

7. Bà Trần Kim Duy: Theo dõi giám sát công khai.

Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu, kê khai các biểu mẫu: 01, 02, 03, 04 báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục; Công khai thu – chi tài chính; Đào tạo bồi dưỡng CB_GV_NV; Cơ sở vật chất của trường. Đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

Phó ban trực, Phó ban giám sát, ủy viên thanh tra giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI TẠI CƠ SỞ.

1. Nội dung đã thực hiện công khai

1.1 Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

Cam kết chất lượng: Điều kiện tuyển sinh vào lớp đầu cấp; thực hiện chương trình giảng dạy; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình học sinh; những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh; điều kiện cơ sở vật chất nhà trường cam kết phục vụ tốt cho học sinh (phòng học tập, thiết bị, thư viện,...); các hoạt động hỗ trợ cho việc học tập, sinh hoạt của học sinh; tình hình đội ngũ cán bộ công chức và phương pháp quản lý nhà trường; kết quả học lực, phẩm chất; sức khỏe học sinh trong khả năng tiếp tục học tập của học sinh (đính kèm các biểu mẫu).

Chất lượng giáo dục thực tế: Kết quả xếp loại năng lực, phẩm chất của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi, hội thi các cấp; tỉ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình Mầm non.

1.2 Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

Cơ sở vật chất: Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng ADSL, tường rào bảo vệ trường (đính kèm các biểu mẫu).

Trình độ đào tạo của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên:

- + Ban giám hiệu: 03 người, trình độ: 03 đại học (Tỷ lệ 100%) trên chuẩn.
- + Giáo viên: 38 người, Trong đó: 27/38 giáo viên (Tỷ lệ 68.42%) trên chuẩn, 11/38 giáo viên (Tỷ lệ 28.94 %) đạt chuẩn.

+ Nhân viên: 18 người, trong đó: 07 người có bằng cấp đúng chuyên môn.

1.3 Công khai thu – chi tài chính:

Tình hình tài chính của nhà trường: Công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức QĐ số 192/2004/QĐ-TTg (16/11/2004) của Thủ tướng Chính phủ về ngân sách và có sự đóng góp của nhân dân; Thông tư số 21/2005/TT-BTC (22/3/2005) của Bộ tài chính về ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017;

2. Hình thức thực hiện công khai:

Tổ chức công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường; các tài liệu in đầy đủ niêm yết ở vị trí phòng họp và bản tin trước văn phòng trường rất thuận tiện theo dõi. Công thông tin của trường (gồm: Quy chế công khai cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017/TT-BGDDT và kế hoạch thực hiện công khai của nhà trường, có đính kèm các biểu mẫu báo cáo; Quy chế làm việc của trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp kết quả giáo dục của học sinh theo khối lớp; Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023).

3. Thời gian công khai:

- Đầu kỳ: Giữa tháng 9.
- Giữa kỳ: Giữa tháng 12.
- Cuối kỳ: Giữa tháng 5.

Đối với công tác tài chính công khai theo quy định.

Các nội dung “3 công khai” và các quy chế có liên quan được niêm yết thường xuyên tại bản tin của nhà trường để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh có điều kiện theo dõi cụ thể.

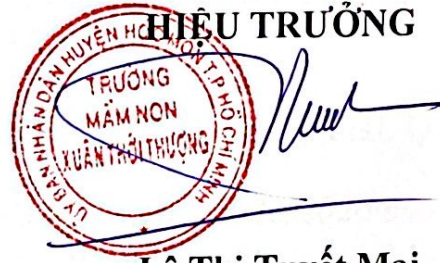
4. Kết luận thực hiện

Nhà trường không có đơn thư phản ánh từ phía cha mẹ học sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân của Trường Mầm non Xuân Thới Thượng./.

Nơi nhận:

- BCD Quy chế công khai;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT./.


HIỆU TRƯỞNG
Lê Thị Tuyết Mai